

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ
QUYẾN 388

Phẩm 70: CHẮNG THỂ ĐỘNG (3)

Này Thiện Hiện, nên biết, trong đó không có ngã có thể nắm bắt được, cũng không có hữu tình, dòng sinh mạng, khả năng sinh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sinh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng khiến người làm việc, khả năng tạo nghiệp, khả năng khiến người tạo nghiệp, khả năng thọ quả báo, khả năng khiến người thọ quả báo, cái biết, cái thấy có thể nắm bắt được; không có sắc có thể nắm bắt được, cũng không có thọ, tướng, hành, thức có thể nắm bắt được; không có nhãn xứ có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ có thể nắm bắt được; không có sắc xứ có thể nắm bắt được, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có thể nắm bắt được; không có nhãn giới có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý giới có thể nắm bắt được; không có sắc giới có thể nắm bắt được, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới có thể nắm bắt được; không có nhãn thức giới có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý thức giới có thể nắm bắt được; không có nhãn xúc có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xúc có thể nắm bắt được, cũng không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra có thể nắm bắt được, cũng không có các thọ do nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra có thể nắm bắt được; không có địa giới có thể nắm bắt được, cũng không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể nắm bắt được; không có nhân duyên có thể nắm bắt được, cũng không có đắng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên có thể nắm bắt được; không có các pháp từ duyên sinh ra có thể nắm bắt được; không có vô minh có thể nắm bắt được, cũng không có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não có thể nắm bắt được; không có Bố thí ba-la-mật-đà có thể nắm bắt được, cũng không có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà có thể nắm bắt được; không có pháp không bên trong có thể nắm bắt được, cũng không có pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh có thể nắm bắt được; không có bốn Niệm trụ có thể nắm bắt được, cũng không có bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đắng giác, tám chi Thánh đạo có thể nắm bắt được; không có Thánh đế khổ có thể nắm bắt được, cũng không có Thánh đế tập, diệt, đạo có thể nắm bắt được; không có bốn Tịnh lự có thể nắm bắt được, cũng không có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có thể nắm bắt được; không có tám Giải thoát có thể nắm bắt được, cũng không có tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ có thể nắm bắt được; không có tất cả pháp môn Đà-la-ni có thể nắm bắt được, cũng không có tất cả pháp môn Tam-ma-địa có thể nắm bắt được; không có pháp môn giải thoát Không có thể nắm bắt được, cũng không có pháp môn

giải thoát Vô tướng, Vô nguyện có thể nắm bắt được; không có bậc Cực hỷ có thể nắm bắt được, cũng không có bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân có thể nắm bắt được; không có năm loại mắt có thể nắm bắt được, cũng không có sáu phép thân thông có thể nắm bắt được; không có mười lực của Phật có thể nắm bắt được, cũng không có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng có thể nắm bắt được; không có pháp không quên mất có thể nắm bắt được, cũng không có tánh luôn luôn xả có thể nắm bắt được; không có trí Nhất thiết có thể nắm bắt được, cũng không có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng có thể nắm bắt được; không có quả Dự lưu có thể nắm bắt được, cũng không có quả Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán, quả vị Độc giác có thể nắm bắt được; không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được; không có pháp sắc, chẳng phải sắc có thể nắm bắt được, cũng không có pháp hữu kiến, vô kiến, hữu đối, vô đối, hữu lậu, vô lậu, hữu vi, vô vi có thể nắm bắt được; không có ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ có thể nắm bắt được, cũng không có tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng vì đạo quả vị Giác ngộ cao tột mà cầu hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, chỉ vì bản tánh không của các pháp mà cầu hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, bản tánh không ấy khoảng trước, sau, giữa, thường bản tánh không, chưa từng chẳng không. Các Đại Bồ-tát an trú nơi bản tánh không Ba-la-mật-đa, vì muốn giải thoát cho các loại hữu tình do chấp tướng về hữu tình và tướng về pháp, nên hành trí Đạo tướng. Đại Bồ-tát ấy khi hành trí Đạo tướng tức hành tất cả con đường tu tập đó là con đường tu tập của Thanh văn, con đường tu tập của Độc giác, con đường tu tập của Bồ-tát, hoặc con đường tu tập của Như Lai.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả đạo đã được viên mãn liền có thể đem lại sự thành tựu cho các hữu tình được giáo hóa, cũng có thể làm nghiêm tịnh đối tượng mong đạt là cõi Phật, lưu lại các hạnh về thọ mạng đến khi chứng quả vị Giác ngộ cao tột; đã chứng quả vị Giác ngộ cao tột rồi thì có thể khiến cho Phật nhãm luôn hiện hữu. Phật nhãm là gì? Tức là bản tánh không, đó là Phật nhãm.

Này Thiện Hiện, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, tất cả đều dùng bản tánh không làm Phật nhãm. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở vị lai, tất cả đều dùng bản tánh không làm Phật nhãm. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở hiện tại nơi vô biên thế giới trong mươi phương, tất cả đều dùng bản tánh không làm Phật nhãm.

Này Thiện Hiện, nhất định không có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nào lìa bản tánh không mà xuất hiện ở đời, chư Phật xuất hiện ở đời nhằm giảng nói về nghĩa bản tánh không; hữu tình được giáo hóa cần phải nghe Phật nói về lý của bản tánh không mới có thể hội nhập Thánh đạo, chứng quả Thánh đạo; lìa bản tánh không thì không còn có phương tiện nào khác. Cho nên này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, cần phải an trú vững vàng nơi lý của bản tánh không, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và các hạnh Đại Bồ-tát khác. Nếu an trú vững vàng nơi lý của bản tánh không, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và các hạnh Đại Bồ-tát khác thì chẳng bao giờ trí Nhất thiết trí bị mất mát.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát rất là hy hữu! Tuy hành tất cả các pháp đều là bản

tánh không, nhưng đối với bản tánh không chưa từng hoại mất. Đó là chẳng chấp sắc khác với bản tánh không, cũng chẳng chấp thọ, tưởng, hành, thức khác bản tánh không; chẳng chấp nhãm xứ khác bản tánh không, cũng chẳng chấp nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ khác bản tánh không; chẳng chấp sắc xứ khác bản tánh không, cũng chẳng chấp thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ khác bản tánh không; chẳng chấp nhãm giới khác bản tánh không, cũng chẳng chấp nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý giới khác bản tánh không; chẳng chấp sắc giới khác bản tánh không, cũng chẳng chấp thanh, hương, vị, xúc, pháp giới khác bản tánh không; chẳng chấp nhãm thức giới khác bản tánh không, cũng chẳng chấp nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý thức giới khác bản tánh không; chẳng chấp nhãm xúc khác bản tánh không, cũng chẳng chấp nhãm, tỳ, thiệt, thân, ý xúc khác bản tánh không; chẳng chấp các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra khác bản tánh không, cũng chẳng chấp các thọ do nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra khác bản tánh không; chẳng chấp địa giới khác bản tánh không, cũng chẳng chấp thủy, hỏa, phong, không, thức giới khác bản tánh không; chẳng chấp nhãm duyên khác bản tánh không, cũng chẳng chấp đắng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên khác bản tánh không; chẳng chấp các pháp từ duyên sinh ra khác bản tánh không; chẳng chấp vô minh khác bản tánh không, cũng chẳng chấp hành, thức, danh sáu, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não khác bản tánh không; chẳng chấp Bố thí ba-la-mật-đa khác bản tánh không, cũng chẳng chấp Tịnh giới, An nhãm, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa khác bản tánh không; chẳng chấp pháp không bên trong khác bản tánh không, cũng chẳng chấp pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh khác bản tánh không; chẳng chấp bốn Niêm trụ khác bản tánh không, cũng chẳng chấp bốn Chánh đoạn, bốn Thân túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đắng giác, tám chi Thánh đạo khác bản tánh không; chẳng chấp Thánh đế khổ khác bản tánh không, cũng chẳng chấp Thánh đế tập, diệt, đạo khác bản tánh không; chẳng chấp bốn Tịnh lự khác bản tánh không, cũng chẳng chấp bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc khác bản tánh không; chẳng chấp tám Giải thoát khác bản tánh không, cũng chẳng chấp tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ khác bản tánh không; chẳng chấp tất cả pháp môn Đà-la-ni khác bản tánh không, cũng chẳng chấp tất cả pháp môn Tam-ma-địa khác bản tánh không; chẳng chấp pháp môn giải thoát Không khác bản tánh không, cũng chẳng chấp pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn khác bản tánh không; chẳng chấp bậc Cực hỷ khác bản tánh không, cũng chẳng chấp bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân khác bản tánh không; chẳng chấp năm loại mắt khác bản tánh không, cũng chẳng chấp sáu phép thần thông khác bản tánh không; chẳng chấp mười lực của Phật khác bản tánh không, cũng chẳng chấp bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng khác bản tánh không; chẳng chấp pháp không quên mất khác bản tánh không, cũng chẳng chấp tánh luôn luôn xả khác bản tánh không; chẳng chấp trí Nhất thiết khác bản tánh không, cũng chẳng chấp trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng khác bản tánh không; chẳng chấp quả Dự lưu khác bản tánh không, cũng chẳng chấp quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giác khác bẩn tánh không; chẳng chấp tất cả hạnh Đại Bồ-tát khác bẩn tánh không, cũng chẳng chấp quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật khác bẩn tánh không.

Bạch Thế Tôn, sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thọ, tưởng, hành, thức; nhãm xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm xứ, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ; sắc xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm giới, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý giới; sắc giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; nhãm thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm thức giới, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý thức giới; nhãm xúc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm xúc, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc; các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra tức là bản tánh không, bản tánh không tức là các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra tức là bản tánh không, bản tánh không tức là các thọ do nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; địa giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là địa giới, thủy, hỏa, phong, khồng, thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thủy, hỏa, phong, khồng, thức giới; nhãm duyên tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhân duyên, đặng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên tức là bản tánh không, bản tánh không tức là đặng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; pháp từ duyên sinh ra tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp từ duyên sinh ra; vô minh tức là bản tánh không, bản tánh không tức là vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não tức là bản tánh không, bản tánh không tức là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não; Bố thí ba-la-mật-đa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Bố thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhãm, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Tịnh giới, An nhãm, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh; bốn Niệm trụ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo; Thánh đế khổ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Thánh đế tập, diệt, đạo; bốn Tịnh lự tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát tức là

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

bản tánh không, bản tánh không tức là tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tất cả pháp môn Đà-la-ni tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa; pháp môn giải thoát Không tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt; bậc Cực hỷ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân; năm loại mắt tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sáu phép thần thông tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sáu phép thần thông; mười lực của Phật tức là bản tánh không, bản tánh không tức là mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; pháp không quên mất tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết tức là bản tánh không, bản tánh không tức là trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng tức là bản tánh không, bản tánh không tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; quả Dự lưu tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; tất cả hạnh Đại Bồ-tát tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tất cả hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Các Đại Bồ-tát rất là hy hữu, tuy hành tất cả pháp đều là bản tánh không, nhưng đối với bản tánh không không hề làm hoại mất!

Này Thiện Hiện, sắc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc, sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc; thọ, tưởng, hành, thức chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thọ, tưởng, hành, thức, thọ, tưởng, hành, thức tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thọ, tưởng, hành, thức.

Này Thiện Hiện, nhãm xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãm xứ, nhãm xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm xứ; nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ.

Này Thiện Hiện, sắc xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc xứ, sắc xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Thiện Hiện, nhãm giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãm giới, nhãm giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Này Thiện Hiện, sắc giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc giới, sắc giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Này Thiện Hiện, nhãm thức giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãm thức giới, nhãm thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm thức giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Này Thiện Hiện, nhãm xúc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãm xúc, nhãm xúc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãm xúc; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc.

Này Thiện Hiện, các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra tức là bản tánh không, bản tánh không tức là các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra tức là bản tánh không, bản tánh không tức là các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, địa giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác địa giới, địa giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Này Thiện Hiện, nhân duyên chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhân duyên, nhân duyên tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhân duyên; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên tức là bản tánh không, bản tánh không tức là đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên.

Này Thiện Hiện, các pháp từ duyên sinh ra chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác các pháp từ duyên sinh ra, các pháp từ duyên sinh ra tức là bản tánh không, bản tánh không tức là các pháp từ duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, vô minh chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác vô minh, vô minh tức là bản tánh không, bản tánh không tức là vô minh; hành, thức,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não tức là bản tánh không, bản tánh không tức là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Này Thiện Hiện, Bố thí ba-la-mật-đa chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Bố thí ba-la-mật-đa, Bố thí ba-la-mật-đa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Bố thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, pháp không bên trong chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác pháp không bên trong, pháp không bên trong tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp không bên trong; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện, bốn Niệm trụ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Niệm trụ; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo.

Này Thiện Hiện, Thánh đế khổ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Thánh đế khổ, Thánh đế khổ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Thánh đế khổ; Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Thánh đế tập, diệt, đạo, Thánh đế tập, diệt, đạo tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Thiện Hiện, bốn Tịnh lự chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn Tịnh lự, bốn Tịnh lự tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Tịnh lự; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Này Thiện Hiện, tám Giải thoát chẳng khác bản tánh không, bản tánh không

chẳng khác tám Giải thoát, tám Giải thoát tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám Giải thoát; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Này Thiện Hiện, tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Đà-la-ni tức là bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tất cả pháp môn Đà-la-ni; tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Tam-ma-địa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Không chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Không tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp môn giải thoát Không; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn.

Này Thiện Hiện, bậc Cực hỷ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bậc Cực hỷ, bậc Cực hỷ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bậc Cực hỷ; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân.

Này Thiện Hiện, năm loại mắt chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác năm loại mắt, năm loại mắt tức là bản tánh không, bản tánh không tức là năm loại mắt; sáu phép thần thông chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sáu phép thần thông, sáu phép thần thông tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện, mười lực của Phật chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác mười lực của Phật, mười lực của Phật tức là bản tánh không, bản tánh không tức là mười lực của Phật; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Hiện, ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ; tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc.

Này Thiện Hiện, pháp không quên mất chẳng khác bản tánh không, bản tánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

không chẳng khác pháp không quên mất, pháp không quên mất tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp không quên mất; tánh luôn luôn xả chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tánh luôn luôn xả, tánh luôn luôn xả tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tánh luôn luôn xả.

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác trí Nhất thiết, trí Nhất thiết tức là bản tánh không, bản tánh không tức là trí Nhất thiết; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng tức là bản tánh không, bản tánh không tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện, quả Dự lưu chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác quả Dự lưu, quả Dự lưu tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả Dự lưu; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác.

Này Thiện Hiện, tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tất cả hạnh Đại Bồ-tát, tất cả hạnh Đại Bồ-tát tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tất cả hạnh Đại Bồ-tát; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu sắc khác bản tánh không, bản tánh không khác sắc, sắc chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải sắc; thọ, tưởng, hành, thức khác bản tánh không, bản tánh không khác thọ, tưởng, hành, thức, thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức.

Này Thiện Hiện, nếu nhãm xứ khác bản tánh không, bản tánh không khác nhãm xứ, nhãm xứ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhãm xứ; nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ khác bản tánh không, bản tánh không khác nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ.

Này Thiện Hiện, nếu sắc xứ khác bản tánh không, bản tánh không khác sắc xứ, sắc xứ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ khác bản tánh không, bản tánh không khác thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Thiện Hiện, nếu nhãm giới khác bản tánh không, bản tánh không khác nhãm giới, nhãm giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhãm giới; nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý giới khác bản tánh không, bản tánh không khác nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý giới, nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý giới.

Này Thiện Hiện, nếu sắc giới khác bản tánh không, bản tánh không khác sắc giới, sắc giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải sắc giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới khác bản tánh không, bản tánh không khác thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Này Thiện Hiện, nếu nhãm thức giới khác bản tánh không, bản tánh không khác nhãm thức giới, nhãm thức giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhãm thức giới; nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý thức giới khác bản tánh không, bản tánh không khác nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý thức giới, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý thức giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý thức giới.

Này Thiện Hiện, nếu nhãm xúc khác bản tánh không, bản tánh không khác nhãm xúc, nhãm xúc chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhãm xúc; nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc khác bản tánh không, bản tánh không khác nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc.

Này Thiện Hiện, nếu các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra khác bản tánh không, bản tánh không khác các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra; các thọ do nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra khác bản tánh không, bản tánh không khác các thọ do nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải các thọ do nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, nếu địa giới khác bản tánh không, bản tánh không khác địa giới, địa giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới khác bản tánh không, bản tánh không khác thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Này Thiện Hiện, nếu nhân duyên khác bản tánh không, bản tánh không khác nhân duyên, nhân duyên chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải nhân duyên; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên khác bản tánh không, bản tánh không khác đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên.

Này Thiện Hiện, nếu các pháp từ duyên sinh ra khác bản tánh không, bản tánh không khác các pháp từ duyên sinh ra, các pháp từ duyên sinh ra chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải các pháp từ duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, nếu vô minh khác bản tánh không, bản tánh không khác vô minh, vô minh chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải vô minh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não khác bản tánh không, bản tánh không khác hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Này Thiện Hiện, nếu Bố thí ba-la-mật-đa khác bản tánh không, bản tánh không khác Bố thí ba-la-mật-đa, Bố thí ba-la-mật-đa chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhã, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa khác bản tánh không, bản tánh không khác Tịnh giới, An nhã, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhã, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải Tịnh giới, An nhã, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, nếu pháp không bên trong khác bản tánh không, bản tánh không

khác pháp không bên trong, pháp không bên trong chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải pháp không bên trong; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh khác bản tánh không, bản tánh không khác pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện, nếu bốn Niệm trụ khác bản tánh không, bản tánh không khác bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải bốn Niệm trụ; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo khác bản tánh không, bản tánh không khác bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo.

Này Thiện Hiện, nếu Thánh đế khố khác bản tánh không, bản tánh không khác Thánh đế khố, Thánh đế khố chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải Thánh đế khố; Thánh đế tập, diệt, đạo khác bản tánh không, bản tánh không khác Thánh đế tập, diệt, đạo, Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Thiện Hiện, nếu bốn Tịnh lự khác bản tánh không, bản tánh không khác bốn Tịnh lự, bốn Tịnh lự chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải bốn Tịnh lự; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc khác bản tánh không, bản tánh không khác bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Này Thiện Hiện, nếu tám Giải thoát khác bản tánh không, bản tánh không khác tám Giải thoát, tám Giải thoát chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải tám Giải thoát; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ khác bản tánh không, bản tánh không khác tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Này Thiện Hiện, nếu tất cả pháp môn Đà-la-ni khác bản tánh không, bản tánh không khác tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni; tất cả pháp môn Tam-ma-địa khác bản tánh không, bản tánh không khác tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện, nếu pháp môn giải thoát Không khác bản tánh không, bản tánh

không khác pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Không chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải pháp môn giải thoát Không; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện khác bản tánh không, bản tánh không khác pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Này Thiện Hiện, nếu bậc Cực hỷ khác bản tánh không, bản tánh không khác bậc Cực hỷ, bậc Cực hỷ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải bậc Cực hỷ; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân khác bản tánh không, bản tánh không khác bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân.

Này Thiện Hiện, nếu năm loại mắt khác bản tánh không, bản tánh không khác năm loại mắt, năm loại mắt chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải năm loại mắt; sáu phép thần thông khác bản tánh không, bản tánh không khác sáu phép thần thông, sáu phép thần thông chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện, nếu mười lực của Phật khác bản tánh không, bản tánh không khác mươi lực của Phật, mươi lực của Phật chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải mươi lực của Phật; bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng khác bản tánh không, bản tánh không khác bốn điều không sơ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng, bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải bốn điều không sơ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Hiện, nếu ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ khác bản tánh không, bản tánh không khác ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ; tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc khác bản tánh không, bản tánh không khác tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc.

Này Thiện Hiện, nếu pháp không quên mất khác bản tánh không, bản tánh không khác pháp không quên mất, pháp không quên mất chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải pháp không quên mất; tánh luôn luôn xả khác bản tánh không, bản tánh không khác tánh luôn luôn xả, tánh luôn luôn xả chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải tánh luôn luôn xả.

Này Thiện Hiện, nếu trí Nhất thiết khác bản tánh không, bản tánh không khác trí Nhất thiết, trí Nhất thiết chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải trí Nhất thiết; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng khác bản tánh không, bản tánh không khác trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện, nếu quả Dự lưu khác bản tánh không, bản tánh không khác quả Dự lưu, quả Dự lưu chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải quả Dự lưu; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác khác bản tánh không, bản tánh không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

khác quả Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán, quả vị Độc giác, quả Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán, quả vị Độc giác chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải quả Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán, quả vị Độc giác.

Này Thiện Hiện, nếu tất cả hạnh Đại Bồ-tát khác bản tánh không, bản tánh không khác tất cả hạnh Đại Bồ-tát, tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải tất cả hạnh Đại Bồ-tát; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật khác bản tánh không, bản tánh không khác quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, thì các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đã chẳng nên quán tất cả pháp đều là bản tánh không để chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột!

